

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD23B5** Năm học: **24-25**
Mã MH/MĐ: **MH04091** Học kỳ: **01**
Tên MH/MĐ: **Kế toán doanh nghiệp 2**
Số TC: **4**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2353403023569	Phạm Thị Có	20/12/2006			0	0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
2	2353403023572	Nguyễn Thị Diễm Hương	23/05/2007			8	7	7.0	8.0	7.0		7.5		7.5
3	2353403023573	Lê Thị Diễm My	08/10/2008			10	9	7.0	8.0	9.0		7.0		7.6
4	2353403023574	Lê Hoài Ngọc	24/02/2008			9	8	8.0	7.0	7.0		10.0		9.1
5	2353403023575	Nguyễn Thị Ngọc Nhân	08/10/2008			10	8	8.0	9.0	8.0		10.0		9.4
6	2353403023580	Phan Thị Hoài Thư	17/08/2008			9	7	7.0	8.0	7.0		9.5		8.7
7	2353403023581	Trần Đức Tiến	08/06/2008			7	5	7.0	5.0	8.0		6.0		6.2
8	2353403023583	Lê Thành Trung	18/01/2008			7	8	7.0	6.0	7.0		8.0		7.6
9	2353403023585	Đoàn Phạm Kiều Vân	15/12/2008			5	6	7.0	5.0	6.0		5.0		5.4
10	2353403023587	Nguyễn Thị Như Ý	11/07/2008			9	8	7.0	8.0	7.0		7.5		7.6
11	2353403023588	Nguyễn Ngọc Kim Yển	18/11/2008			5	6	5.0	6.0	6.0		5.5		5.6
12	2353403025244	Bạch Thị Kim Hên	24/07/2007			7	8	7.0	6.0	7.0		3.0		4.6

Châu Đốc, ngày 30 tháng 12 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Lê Thị Huỳnh Như